TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 139/2018/HS-ST Ngày 28-11-2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Minh Tân.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Dư Thị Út

Ông Nguyễn Đức Hòa

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Ông Hồ Hải Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 137/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Thanh Đ (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1980 tại Sóc Trăng. Nơi cư trú: Số 305, khóm 3, phường 18, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh S, sinh năm: 1957 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1957; anh, em ruột: 03 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1985, vợ Lâm Thị Thu P; sinh năm 1988; con ruột: 02 người, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại. "có mặt".

- Người bị hại: Công ty TNHH Một thành viên Tích hợp NĐ.

Địa chỉ: Số 23 Lô 5, đường Lê Đại Hành, khóm 2, phường 17, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu;

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Mạnh H, sinh năm 1973. Chức vụ Giám đốc.(Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đỗ Mạnh H, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Số 23 Lô 5, đường Lê Đại Hành, khóm 2, phường 17, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu; (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/6/2018, Trần Thanh Đ đến Công ty TNHH một thành viên Tích hợp NĐ, tại số 89/353^{A}, khóm 10, phường 11, thành phố Bạc Liêu *(Nay là số 23 Lô 5, đường Lê Đại Hành, khóm 2, phường 17, thành phố Bạc Liêu)* do ông Đỗ Mạnh H làm giám đốc để thuê xe mô tô biển kiểm soát 94K1-279.52 do ông Đỗ Mạnh H đứng tên, trong thời gian từ ngày 22/6/2018 đến ngày 24/6/2018 để lưu thông trong phạm vi Cà Mau, Bạc Liêu, Sóc Trăng với giá 550.000 đồng. Sau khi ký hợp đồng xong, ông H giao xe mô tô biển kiểm soát 94K1-279.52, một bản photo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 006353; một giấy bảo hiểm trách nhiệm dân sự; một giấy photo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; một giấy photo chứng nhận đăng ký mẫu dấu; một hợp đồng thuê xe tự lái; một bản đồ du lịch tỉnh Bạc Liêu và nhận của Đ 550.000 đồng. Sau khi nhận xe, Đông sử dụng làm phương tiện đi lại tại Bạc Liêu, đến ngày 23/6/2018, Đ nhận điện thoại của khách hàng bên Campuchia yêu cầu qua sửa máy chiết rượu nên Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94K1-279.52 qua địa phận Campuchia sửa máy và điều khiển về thành phố Hồ Chí Minh để mua thiết bị sửa máy cho khách. Lúc này, Đ thấy thời hạn thuê xe đã hết nhưng lại không có phương tiện đi lại nên Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại. Đ biết trong chiếc xe mô tô biển kiểm soát 94K1-279.52 có gắn định vị nên ngày 24/6/2018, Đ điều khiển xe đến tiệm sửa xe máy bên Campuchia thuê người tháo thiết bị định vị ra và thay đổi số điện thoại khác để ông H không thể định vị và liên lạc được. Sau khi phát hiện Đ chạy xe qua Campuchia và không liên lạc được với Đ, ông H đã đến Công an trình báo sự việc.

Ngày 15/7/2018 Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu kết hợp với Công an phường Bình Trị Đông B, quận Tân P, thành phố Hồ Chí Minh mời Đ về làm việc và thu giữ xe mô tô biển kiểm soát 94K1-279.52. Quá trình điều tra, Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 128/KL-HĐĐGTS ngày 18/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bạc Liêu kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AIRBLADE, màu đen – xám, biển kiểm soát 94K1-279.52, số máy JF46E7076932, số khung 4613EZ448715 trị giá là 29.110.000 đồng. *(bút lục: 101)*

Tại bản kết luận định giá tài sản số 176/KL-HĐĐGTS ngày 01/11/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bạc Liêu kết luận: 01 thiết bị định vị nhãn hiệu Vittel, loại Vittelimex A00192010, màu đen, với giá là 1.870.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 30.980.000 đồng *(Ba mươi triệu, chín trăm, tám mươi ngàn đồng)*

Tại bản Cáo trạng số 123/CT-VKSTPBL ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Trần Thanh Đ về tội

“Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Thanh Đ phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1, Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thanh Đ từ 04 tháng đến 06 tháng tù.

+ Về vật chứng của vụ án:

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 94K1-279.52, một giấy bảo hiểm trách nhiệm dân sự, một bản đồ du lịch tỉnh Bạc Liêu, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Đỗ Mạnh H là phù hợp.

Đối với một điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, loại 1617, màu vàng, có gắn sim số 0914733054 không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Trần Thanh Đ là phù hợp.

+ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Thanh Đ bồi thường cho người bị hại theo quy định của pháp luật, được đối trừ số tiền bị cáo đã bồi thường.

Về án phí: Bị cáo Trần Thanh Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Trần Thanh Đ thừa nhận có thuê xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AIRBLADE, màu đen – xám, biển kiểm soát 94K1-279.52 của Công ty TNHH Một thành viên Tích hợp NĐ, do ông Đỗ Mạnh H làm giám đốc từ ngày 22/6/2018 đến ngày 24/6/2018, nhưng khi hết hạn thuê xe, do có nhu cầu phương tiện đi lại nên bị cáo tiếp tục sử dụng chiếc xe mô tô trên mà không thông báo cho ông H biết, bị cáo không có ý thức chiếm đoạt như cáo trạng của Viện kiểm sát thành phố Bạc Liêu truy tố đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Lời khai của bị cáo Trần Thanh Đ tại phiên tòa thừa nhận hành vi vi phạm hợp đồng thuê xe mô tô biển kiểm soát 94K1-279.52 với Công ty TNHH Một thành viên Tích hợp NĐ do ông Đỗ Mạnh H làm giám đốc mà không thông báo cho ông Đỗ Mạnh H biết, nhưng không có ý thức chiếm đoạt tài sản như cáo trạng của Viện kiểm sát thành phố Bạc Liêu truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, căn cứ các bản tự khai *(bút lục số 65, 66, 108, 109)* và biên bản lấy lời khai đối với bị cáo Trần Thanh Đ trong quá trình điều tra, truy tố và được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa đủ căn cứ chứng minh:

Vì động cơ vụ lợi, từ ngày 22 đến ngày 24/6/2018, tại khóm 10, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, Trần Thanh Đ đã thuê xe mô tô biển kiểm soát 94K1-279.52 của Công ty TNHH Một thành viên Tích hợp NĐ do ông Đỗ Mạnh H làm giám đốc, rồi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt với tổng giá trị tài sản là 30.980.000 đồng.

Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Trần Thanh Đ có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần tuyên truyền giáo dục pháp luật, nêu cao tinh thần cảnh giác, chủ động phòng ngừa tội phạm.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra bị cáo đã thần khẩn khai báo và tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 200 USD và 10.000.000 đồng để khắc phục thiệt hại, nên áp dụng các quy định tại điểm b, i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Do bị cáo Đ có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 nên đủ điều kiện áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo Đông là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH một thành viên Tích hợp NĐ, đại diện theo pháp luật là ông Đỗ Mạnh H yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền: 27.270.000 đồng, gồm các khoản:

- Tiền thuê xe từ ngày 24/6/2018 đến 20/7/2018 là 27 ngày x 250.000 = 6.750.000 đồng.
- Lắp thiết bị định vị mới, 01 cái x 1.700.000 đồng = 1.700.000 đồng
- Thay vật tư sủa chữa, bảo dưỡng xe: 1.565.000 đồng
- Thay chống xe: 160.000 đồng
- Nhân công sửa chữa xe: 35.000 đồng
- Trả lương nhân viên đi sửa chữa xe: 300.000 đồng
- Xăng xe 2 đợt: 150.000 đồng
- Đền nón bảo hiểm: 300.000 đồng
- Thuê xe từ Bạc Liêu đến Tp Hồ Chí Minh thu hồi xe: 3.500.000đồng
- Gửi xe máy từ sài gòn về Bạc Liêu: 310.000 đồng
- Thuê lực lượng ở sài gòn theo dõi thu hồi xe: 5.000.000 đồng
- Thuê lực lượng ở Bạc Liêu, chi phí nhân viên bỏ việc để theo dõi, xác minh, phục vụ công tác điều tra: 5.000.000 đồng
- Chi phí khác: Ăn, uống, điện thoại, giao dịch...: 2.500.000 đồng

Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Đ đã có hành vi chiếm đoạt xe mô tô biển kiểm soát 94K1-279.52 của Công ty TNHH một thành viên Tích hợp NĐ do ông Đỗ Mạnh Hlàm giám đốc là có xảy ra thực tế. Theo quy định tại Điều 584 Bộ luật Dân sự thì người nào có hành vi xâm phạm đến tài sản, sức khỏe của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường; tuy nhiên, các khoản chi phí phải hợp

lý và có hóa đơn chứng từ. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu bồi thường của bị hại đối với bị cáo gồm các khoản chi phí sau:

- Tiền tiền thuê xe từ ngày 24/6/2018 đến 18/7/2018 là 25 ngày x 250.000 = 6.250.000 đồng.

- Lắp thiết bị định vị mới, 01 cái x 1.700.000 đồng = 1.700.000 đồng

- Thuê xe từ Bạc Liêu đi Tp Hồ Chí Minh để thu hồi xe: 3.500.000đồng

- Gửi xe máy từ Tp Hồ Chí Minh về Bạc Liêu: 310.000 đồng

Tổng cộng: 11.760.000 đồng (Mười một triệu, bảy trăm sáu mươi ngàn đồng.

Các khoản chí phí yêu cầu bồi thường khác của bị hại không có cơ sở nên không được chấp nhận.

Bị cáo Trần Thanh Đ đã bồi thường cho Công ty TNHH một thành viên tích hợp NĐ số tiền 200 USD (tương đương 4.600.000 VNĐ, tại thời điểm bồi thường là ngày 15/7/2018) và nộp cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu số tiền 10.000.000 đồng, tổng số tiền bị cáo Đông đã nộp là 14.600.000 đồng. Như vậy, bị cáo Trần Thanh Đ được hoàn lại số tiền 2.840.000 đồng.

[5] Xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AIRBLABE biển kiểm soát 94K1 – 279.52, một giấy bảo hiểm trách nhiệm dân sự, một bản đồ du lịch tỉnh Bạc Liêu, Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với điện thoại di động Vivo 1617 màu vàng, không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra trả lại cho bị cáo Đ là phù hợp.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Bạc Liêu về tội danh, hình phạt và nội dung khác đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Thanh Đ và bị hại Đỗ Mạnh H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Do bị cáo đã tự nguyện nộp tiền bồi thường khắc phục hậu quả trước khi mở phiên tòa, nên không phải chịu án phí dân dự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền có trách nhiệm bồi thường cho bị hại theo quy định pháp luật.

- Đối với số tiền 15.510.000 đồng do Công ty TNHH một thành viên Tích hợp NĐ yêu cầu bị cáo bồi thường nhưng không được chấp nhận, nên Công ty phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định.

[9] Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thanh Đ phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1, Điều 51, khoản 1, 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự : Xử phạt bị cáo Trần Thanh Đ 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt vào trại chấp hành án.

2. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584; Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Trần Thanh Đ bồi thường thường thiệt hại cho Công ty TNHH một thành viên Tích hợp NĐ tổng số tiền 11.760.000 đồng *(Mười một triệu, bảy trăm, sáu mươi ngàn đồng),* (ông Đỗ Mạnh H đại diện nhận).

Bị cáo Trần Thanh Đ đã bồi thường cho Công ty TNHH một thành viên tích hợp NĐ số tiền 200 USD (tương đương 4.600.000 VNĐ), ông H đã nhận trực tiếp và nộp 10.000.000 đồng tiền Việt Nam cho Cơ quan điều tra (hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/11/2018), tổng cộng 14.600.000 đồng. Bị cáo Trần Thanh Đ được hoàn lại số tiền 2.840.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc bị cáo Trần Thanh Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

- Áp dụng điểm e khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc Công ty TNHH một thành viên Tích hợp NĐ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền yêu cầu bồi thường không được chấp nhận 15.510.000 đồng là 775.500 đồng *(Bảy trăm bảy mươi lăm ngàn năm trăm đồng)*.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP. Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Bạc Liêu;
- Công an TP. Bạc Liêu;
- Chi cục THADS TP. Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Bị hại; người liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Minh Tân